

Số: **1849** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **26** tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện  
Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ  
thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016  
của Bộ Chính trị về Chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước,  
quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về Chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về Chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó TTgCP (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, KHTC, TXT (60b).



**BỘ TRƯỞNG**

**Trương Minh Tuấn**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về Chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 184/QĐ-BTTTT ngày 26/10/2017*

*của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

Ngày 19 tháng 6 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 51/NQ-CP ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về Chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững. Để thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng Chương trình hành động với các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

- Tổ chức quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công nhân viên chức và người lao động trong toàn ngành thông tin và truyền thông đối với công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

- Bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong quản lý ngân sách nhà nước, quản lý nợ công, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật và tổ chức bộ máy nhà nước về quản lý nhà nước và nợ công.

- Phân đấu hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nước của ngành thông tin và truyền thông đến năm 2020, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về Chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

## **2. Yêu cầu**

- Quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã đề ra trong Nghị quyết; cụ thể hóa đầy đủ các chủ trương và giải pháp chủ yếu về cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công trong công tác quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị góp phần bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; đảm bảo tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp.

- Chương trình hành động này là căn cứ để các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng Kế hoạch hành động theo chức năng, nhiệm vụ được giao; xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách nhà nước**

Tập trung đẩy mạnh công tác nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường đồng bộ, hiện đại trên cơ sở tuân thủ đầy đủ, nghiêm túc các quy luật của kinh tế thị trường và các cam kết kinh tế quốc tế; cải cách toàn diện các quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông phù hợp với Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, bảo đảm quyền tự do kinh doanh theo quy định của pháp luật, không phân biệt đối xử giữa các thành phần kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo. Cụ thể như sau:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật (Luật, Nghị định, Thông tư...) trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, trong đó tập trung hoàn thiện khung pháp lý hướng dẫn triển khai thực hiện Luật An toàn thông tin mạng 2015 và Luật Báo chí 2016.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực Bộ quản lý, phù hợp với Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp.

- Tiếp tục chủ động, quyết liệt đẩy mạnh Kế hoạch tổng thể của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành thông tin và truyền thông phù hợp với cơ chế thị trường, làm cơ sở cho việc định hướng và phân bổ nguồn lực (vốn, đất đai, tài nguyên...) để phát triển kinh tế bền vững, hiệu quả.

## **2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế**

- Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công. rà soát danh mục các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn vay nợ công, kiên quyết cắt giảm các chương trình, dự án không đảm bảo hiệu quả, chưa thực sự cần thiết; tập trung vốn đầu tư công cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách. Nâng cao chất lượng công tác lập dự án đầu tư, công tác đấu thầu, kiểm soát chặt chẽ chất lượng, khối lượng, tiến độ trong quá trình thi công, xây dựng; chống thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công. Đổi mới căn bản công tác quản lý đầu tư công, đặc biệt công tác lập dự án và đánh giá, thẩm định dự án, cơ chế đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội sau khi dự án đã đi vào khai thác, sử dụng.

- Rà soát, đổi mới để khuyến khích hơn nữa đầu tư tư nhân, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài phục vụ phát triển ngành thông tin và truyền thông; trong đó ưu tiên thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ cao, thân thiện môi trường thúc đẩy phát triển, tạo sự bứt phá thực sự về hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin nhằm tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả các doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 theo tiêu chí và danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016; Đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc Danh mục doanh nghiệp nhà nước hoàn thành cổ phần hóa theo từng năm giai đoạn 2017 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 991/TTg-ĐMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ; thoái toàn bộ vốn nhà nước khỏi các doanh nghiệp không thuộc ngành nghề Nhà nước cần nắm giữ. Áp dụng quản trị hiện đại đối với các doanh nghiệp nhà nước; minh bạch hóa hoạt động đầu tư kinh doanh của chủ sở hữu nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực nhà nước, tăng cường trách nhiệm giải trình của người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp và hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển. Thúc đẩy các doanh nghiệp đã cổ phần thực hiện niêm yết và đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhằm minh bạch hóa thông tin.

- Đẩy mạnh quá trình sắp xếp, đổi mới tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14

tháng 02 năm 2015 trên cơ sở tăng cường giao quyền tự chủ trên các mặt tổ chức, biên chế, hoạt động và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện hạch toán như doanh nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện. Chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2015 về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần. Phấn đấu đến năm 2020, thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ công; đẩy mạnh thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; tạo môi trường bình đẳng trong cung cấp dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

**3. Tuyên truyền, giáo dục sâu rộng, tạo thống nhất nhận thức và hành động về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra các vi phạm**

- Tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công và pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020.

- Đổi mới tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến xuyên suốt trong toàn bộ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Bộ về tư tưởng, ý thức tiết kiệm, chống lãng phí, tuân thủ pháp luật về thu - chi ngân sách và nợ công.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng, lãng phí; các hành vi vi phạm quy định quản lý tài chính - ngân sách, nợ công và quy định về quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; xác định và xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra vi phạm tại đơn vị mình phụ trách.

- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, đảm bảo việc phản ánh trung thực, bao quát tài sản, thu nhập và nguồn gốc hình thành theo Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản và Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập.

**4. Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công, bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia**

- Từ năm ngân sách 2018, lập kế hoạch dự toán chi ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị phải theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư hợp lý, giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực dịch vụ hành chính sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ, tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách lương; nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong các lĩnh vực chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển; kiểm soát chặt chẽ chi tiêu công, trong đó có chi từ nguồn vốn đối ứng thực hiện các chương trình, dự án ODA.

- Tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công (đặc biệt với đất đai, tài nguyên, tài sản tại khu vực sự nghiệp công); thực hiện hiệu quả kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước trung hạn; từng bước triển khai quản lý chi ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Giám sát chặt chẽ việc cho vay, sử dụng vốn của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Bộ quản lý cho các mục đích của ngân sách. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay.

#### **5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công**

- Thực hiện thu chi trong phạm vi dự toán; vay nợ, giải ngân trong phạm vi kế hoạch và hạn mức được cấp thẩm quyền quyết định; chỉ ban hành cơ chế, chính sách chi khi có nguồn tài chính đảm bảo; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán, chuyển nguồn, điều chỉnh tổng mức đầu tư các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn vay; xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản và không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản mới.

- Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước và nợ công.

- Từng bước triển khai lập dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, các định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dịch vụ, cam kết chi.

#### **6. Kiện toàn bộ máy nhà nước và nhân sự, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công**

- Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, gắn với cải cách chế độ công vụ, công chức. Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, sử dụng, trả lương, đánh giá, đề bạt cán bộ; triển khai chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII; thực hiện bổ

nhiệm, đề bạt cán bộ chủ yếu dựa trên năng lực, thành tích, hiệu quả và kết quả công việc; tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu đối với cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng bộ máy tinh gọn, chuyên nghiệp, trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục đổi mới, cải tiến tác phong, lề lối làm việc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, hành động bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá, tạo chuyển biến và hiệu quả rõ rệt trong thực thi công vụ. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kế hoạch, tài chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ. Nâng cao năng lực phân tích, đánh giá, dự báo, hoạch định kế hoạch và điều chỉnh chính sách kinh tế, xã hội, tài chính, ngân sách.

### **III. TỔ CHỨC VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ có trách nhiệm:

a) Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo, đưa ngay những nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao quản lý phù hợp với Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ vào nội dung dự toán ngân sách hàng năm và các kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm.

b) Xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đến năm 2020, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm.

c) Chủ động đề xuất đưa vào Chương trình công tác của Bộ các đề án, nhiệm vụ triển khai Nghị quyết 07-NQ/TW;

d) Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện (trong đó nêu rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành và nguyên nhân) và gửi về Bộ (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 01 tháng 12 hàng năm.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW và Nghị quyết số 51/NQ-CP gửi Bộ Tài chính trước ngày 10 tháng 12 hàng năm theo quy định.

3. Các Cục: Báo chí; Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Thông tin đối ngoại; Thông tin cơ sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu cơ

cấu lại ngân sách nhà nước và quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính an toàn bền vững.

4. Công Thông tin điện tử Bộ và các cơ quan báo chí thuộc Bộ có trách nhiệm thông tin tuyên truyền kịp thời các hoạt động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ trong quá trình tổ chức triển khai Chương trình hành động này.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động đề xuất, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định./.

**BỘ TRƯỞNG**



**Trương Minh Tuấn**



## PHỤ LỤC

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 51/NQ-CP BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 07-NQ/TW NGÀY 18/11/2016 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ CHỦ TRƯỞNG, GIẢI PHÁP CƠ CẤU LẠI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC, QUẢN LÝ NỢ CÔNG ĐỀ BẢO ĐẢM NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA AN TOÀN, BỀN VỮNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1849** /QĐ-BTTTT ngày **26** tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách nhà nước</b>			
1	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các Luật về đầu tư, kinh doanh và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực thông tin và truyền thông góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường đồng bộ, hiện đại	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
2	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực thông tin và truyền thông	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
3	Tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch tổng thể của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020

<b>STT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	năm 2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020			
4	Rà soát, hoàn thiện chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển sự nghiệp báo chí	Cục Báo chí	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
5	Rà soát, hoàn thiện chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển dịch vụ phát thanh, truyền hình; truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình	Cục PTTH&TTĐT	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
6	Rà soát, hoàn thiện chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển trong lĩnh vực xuất bản, in và phát hành	Cục Xuất bản, in và phát hành	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
7	Rà soát, hoàn thiện chiến lược, quy hoạch, đề án ứng dụng CNTT	Cục Tin học hóa	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
8	Rà soát, hoàn thiện chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển trong lĩnh vực an toàn thông tin	Cục An toàn thông tin	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
9	Rà soát, hoàn thiện chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển công nghiệp CNTT	Vụ Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
10	Rà soát, hoàn thiện chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển trong lĩnh vực viễn thông	Cục Viễn thông	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
11	Rà soát, hoàn thiện chiến lược, quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia	Cục Tần số vô tuyến điện	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
12	Rà soát, hoàn thiện chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển mạng bưu chính công cộng quốc gia	Vụ Bưu chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>II</b>	<b>Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng</b>			
13	Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công, tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
14	Đề án tăng cường thu hút, đổi mới quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư nước ngoài giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 trong lĩnh vực thông tin và truyền thông	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
15	Tiếp tục thực hiện sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả các doanh nghiệp nhà nước; Đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước khỏi các doanh nghiệp không thuộc ngành nghề nhà nước cần nắm giữ	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
16	Tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
17	Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
18	Hoàn thành việc giao vốn, tài sản cho các đơn vị sự nghiệp quản lý theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2018
<b>III</b>	<b>Tuyên truyền, giáo dục sâu rộng, tạo thống nhất nhận thức và hành động về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra các vi phạm</b>			
19	Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2016 - 2020	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
20	Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
21	Đôn đốc, kiểm tra việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
<b>IV</b>	<b>Cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước</b>			
22	Triển khai mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
23	Triển khai thực hiện quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
24	Giám sát việc quản lý, sử dụng vốn các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Bộ quản lý	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Quỹ dịch vụ VTCI Việt Nam; Ban quản lý Chương trình cung cấp dịch vụ VTCI	2017 - 2020
25	Đề án tăng cường đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương tiện làm việc trong lĩnh vực viễn thông, tần số vô tuyến điện và Internet	Cục Viễn thông; Cục Tần số vô tuyến điện; Trung tâm Internet Việt Nam	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
26	Đề án tăng cường đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương tiện làm việc trong lĩnh vực báo chí	Cục Báo chí; Cục PTTH&TTĐT; Cục Thông tin đối ngoại; Cục Thông tin cơ sở	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
27	Đề án tăng cường đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương tiện làm việc trong lĩnh vực xuất bản, in và phát hành	Cục Xuất bản, in và phát hành	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
28	Đề án tăng cường đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương tiện làm việc trong lĩnh vực bưu chính	Vụ Bưu chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
29	Đề án tăng cường đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương tiện làm việc trong lĩnh vực công nghệ thông tin	Cục Tin học hóa; Cục An toàn thông tin; Trung tâm Thông tin; Trung tâm VNCERT; Trung tâm NEAC	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
V	<b>Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách, nợ công</b>			

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
30	Tăng cường công khai, minh bạch tài chính - ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ		2017 - 2020
31	Từng bước triển khai lập dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, các định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ, cam kết chi	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
32	Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước do Bộ quản lý	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
33	Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách, nợ công tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
<b>VI</b>	<b>Kiện toàn bộ máy nhà nước và nhân sự, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công</b>			
34	Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với cải cách chế độ công vụ, công chức. Đổi mới quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, đánh giá, đề bạt cán bộ; triển khai chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước; thực hiện bổ nhiệm, đề bạt cán bộ dựa trên thành tích, kết quả công việc; tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020

<b>STT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
35	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác kế hoạch, tài chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020
36	Tăng cường năng lực công tác phân tích, dự báo, thống kê	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan	2017 - 2020